

Số: 587/QĐ-UBND

Lâm Đồng, ngày 28 tháng 3 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết
Khu công nghiệp Phú Hội, huyện Đức Trọng, tỷ lệ 1/2.000

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14/03/2008 của Chính phủ quy định về Khu công nghiệp, Khu chế xuất và Khu kinh tế;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 19/2008/TT-BXD ngày 20/11/2008 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch xây dựng khu công nghiệp, khu kinh tế;

Xét Tờ trình số 37/TTr-KCN ngày 23/01/2017 của Ban Quản lý các Khu công nghiệp và Văn bản số 29/SXD-QHKT ngày 01/3/2017 của Sở Xây dựng về việc đề nghị phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết Khu công nghiệp Phú Hội, tỷ lệ 1/2.000,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết Khu công nghiệp Phú Hội, huyện Đức Trọng, tỷ lệ 1/2.000, cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh diện tích đất khu công nghiệp từ 174,947ha thành 109ha theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 1349/TTg-KTN ngày 12/8/2015 về việc điều chỉnh quy hoạch các khu công nghiệp tỉnh Lâm Đồng đến năm 2020. Cập nhật quy hoạch sử dụng đất tại Khoản 4 Điều 1 Quyết định số 868/QĐ-UBND ngày 13/4/2011 của UBND tỉnh thành:

“Diện tích đất quy hoạch : 109 ha. Trong đó:

- Đất xây dựng nhà máy, xí nghiệp : 71,390ha (65,495%);
- Đất trung tâm điều hành và dịch vụ công cộng : 1,190 ha (1,092%);
- Đất khu kỹ thuật : 1,70 ha (1,560%);

- Đất giao thông : 20,01 ha (18,358%);
- Đất cây xanh : 11,62 ha (10,666%);
- Đất kho bãi : 3,09 ha (2,830%)”

2. Nội dung điều chỉnh quy hoạch:

2.1. Về quy hoạch sử dụng đất:

a) Điều chỉnh diện tích đất xây dựng nhà máy xí nghiệp từ diện tích 108,880ha thành 71,390ha. Cụ thể như sau:

- Khu A1-KCN, khu A3-KCN: đưa vào diện tích nghiên cứu quy hoạch của Khu công nghiệp.

- Khu A2 - KCN: Điều chỉnh giảm diện tích từ 15,62ha xuống còn 3,67ha, gồm các lô (sau khi điều chỉnh) có diện tích cụ thể như sau:

+ Lô A2 - 1 - KCN: Diện tích 1,09ha.

+ Lô A2 - 2 - KCN: Diện tích 1,32ha.

+ Lô A2 - 3 - KCN: Diện tích 1,26ha.

- Khu A4 - KCN: Điều chỉnh giảm diện tích từ 10,15ha xuống còn 3,44ha, gồm các lô (sau khi điều chỉnh) có diện tích cụ thể như sau::

+ Lô A4 - 1 - KCN: Diện tích 1,10ha.

+ Lô A4 - 2 - KCN: Diện tích 1,10ha

+ Lô A4 - 3 - KCN: Diện tích 1,24ha

+ Khu BI - KCN: Điều chỉnh tăng diện tích từ 9,56ha thành 10,46ha. Trong đó bổ sung thêm 02 lô đất như sau:

+ Lô BI - 13 - KCN: Diện tích 0,45ha.

+ Lô BI - 14 - KCN: Diện tích 0,45ha.

- Khu BII - KCN: Điều chỉnh tăng diện tích từ 9,97ha thành 11,56ha. Bổ sung thêm lô đất BII - 14 - KCN với diện tích 0,8075ha (điều chỉnh lô đất trung tâm điều hành dịch vụ (ký hiệu BQL) thành đất xây dựng nhà máy, xí nghiệp).

- Khu F - KCN: Điều chỉnh tăng diện tích từ 4,80ha thành 6,87ha. Bổ sung thêm lô đất F - 5 - KCN có diện tích 2,07ha (điều chỉnh đất trạm bơm nước tại vị trí cũ thành đất xây dựng nhà máy, xí nghiệp).

b) Điều chỉnh giảm diện tích đất khu kỹ thuật từ 2,19ha thành 1,7ha, gồm trạm xử lý nước thải tập trung và trạm bơm nước, cụ thể:

- Điều chỉnh vị trí và giảm diện tích lô đất trạm xử lý nước thải tập trung (TXLNT) từ 3,42ha thành 1,32ha.

- Điều chỉnh vị trí và giảm diện tích lô đất trạm bơm nước (ký hiệu TBN) từ 2,07ha thành 0,38ha.

c) Điều chỉnh giảm diện tích đất trung tâm điều hành dịch vụ (ký hiệu BQL) từ 3,23ha thành 1,19ha.

d) Điều chỉnh giảm diện tích đất kho bãi: lô đất kho ngoại quan (ký hiệu K) điều chỉnh giảm từ 6,19ha thành 3,09ha.

e) Điều chỉnh giảm diện tích cây xanh (ký hiệu CX) từ 18,00ha thành 11,62ha, gồm các lô (sau khi điều chỉnh) có diện tích cụ thể như sau:

- Lô CX1: Diện tích 2,40ha.

- Lô CX2: Diện tích 1,04ha.

- Lô CX3: Diện tích 1,30ha.

- Lô CX4: Diện tích 1,78ha.

- Lô CX5: Diện tích 5,10ha.

2.2. Về giao thông:

- Điều chỉnh giảm diện tích đất giao thông từ 31,837ha còn 20,01ha (do giảm diện tích quy hoạch khu công nghiệp).

- Đường Đ2 thuộc ranh quy hoạch mới điều chỉnh lộ giới từ 27m thành 28m (tương ứng mặt cắt 1'-1').

2.3. Về cấp điện: Điều chỉnh chiều dài đường điện 22KV từ 10.046m thành 7.200m.

2.4. Về cấp nước: Điều chỉnh công suất trạm cấp nước từ 10.000 m³/ngày đêm thành 3.500m³/ngày đêm.

2.5. Về thoát nước: Điều chỉnh công suất trạm xử lý nước thải tập trung từ 7.000m³/ngày thành 2.500m³/ngày và xử lý nước thải phải đảm bảo yêu cầu chất lượng nước đầu ra đạt tiêu chuẩn hiện hành trước khi đầu nối vào hệ thống thoát nước của khu vực.

3. Các nội dung khác vẫn giữ nguyên theo Quyết định số 1671/QĐ-UBND ngày 27/6/2007 và Quyết định số 868/QĐ-UBND ngày 13/4/2011 của UBND tỉnh của UBND tỉnh về việc phê duyệt quy hoạch tổng mặt bằng Khu công nghiệp Phú Hội.

Điều 2.

1. Ủy ban nhân dân huyện Đức Trọng có trách nhiệm phối hợp cùng Ban Quản lý các Khu công nghiệp:

- Trong thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ ngày quy hoạch được phê duyệt, phải tổ chức công bố nội dung quy hoạch được điều chỉnh bằng hình thức phù hợp như: tổ chức hội nghị công bố; tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng; trưng bày công khai, thường xuyên bản vẽ tại nơi công cộng, tại cơ quan quản lý quy hoạch, Ủy ban nhân dân xã Phú Hội...) để các tổ chức, cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan biết, thực hiện và giám sát việc thực hiện;

- Tổ chức thực hiện việc cắm mốc giới xây dựng (đối với nội dung quy hoạch điều chỉnh) ngoài thực địa và chậm nhất là 60 ngày, kể từ ngày quy hoạch

được công bố, phải hoàn thành việc cắm mốc giới xây dựng này;

- Lập kế hoạch cụ thể để thực hiện quy hoạch được duyệt;

- Quản lý xây dựng theo quy hoạch được duyệt và các quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Ban quản lý các Khu công nghiệp có trách nhiệm điều chỉnh, bổ sung Quy định quản lý theo Quy hoạch chi tiết xây dựng được phê duyệt, trình cơ quan chức năng thẩm định và phê duyệt.

3. Các sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân huyện Đức Trọng với chức năng, nhiệm vụ được giao, chịu trách nhiệm hướng dẫn, phối hợp và quản lý, thực hiện theo đúng quy hoạch được duyệt.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng; Tài nguyên và Môi trường; Giao thông Vận tải; Công Thương; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính, Chủ tịch UBND huyện Đức Trọng, Trưởng ban Ban Quản lý các khu công nghiệp, Giám đốc Công ty Phát triển hạ tầng khu công nghiệp Phú Hội, Thủ trưởng các ngành, đơn vị và các cá nhân có liên quan căn cứ quyết định thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận :

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như điều 3;
- Lưu : VT, XD₂, MT.

CHỦ TỊCH



Đoàn Văn Việt